

Số: /ĐA-UBND

Nam Phù, ngày tháng năm 2025

## ĐỀ ÁN

### **Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo Xã Nam Phù giai đoạn 2025 – 2030**

Giáo dục và Đào tạo luôn được Đảng và Nhà nước xác định là quốc sách hàng đầu, là nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của đất nước. Với truyền thống hiếu học, tinh thần đoàn kết và khát vọng vươn lên, sự nghiệp GD&ĐT xã Nam đã có bước phát triển đáng tự hào, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của địa phương trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng – an ninh. Tuy vậy, trước yêu cầu đổi mới và hội nhập ngày càng sâu rộng, ngành GD&ĐT xã vẫn đang đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, nhất là về cơ sở vật chất và điều kiện dạy – học.

Nhằm tạo bước chuyển mạnh mẽ, bứt phá trong sự nghiệp trồng người, UBND xã Nam Phù xây dựng Đề án **“Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo Xã Nam Phù giai đoạn 2025–2030”**. Đây là một chủ trương lớn, thể hiện quyết tâm của Đảng bộ và chính quyền xã trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, hướng tới mục tiêu xây dựng Nam Phù trở thành địa phương có nền giáo dục hiện đại, toàn diện, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới – **“vì tương lai con em chúng ta, vì một Nam Phù ngày càng văn minh, giàu đẹp và tri thức.”**

## **Phần thứ nhất CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **I. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ ÁN**

Việc đổi mới giáo dục trong thời đại tri thức nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển là một tất yếu. Trong những năm qua, Giáo dục và Đào tạo các xã cũ của xã Nam Phù đã thực hiện nhiều Đề án và đã có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước thực hiện *“đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng nhu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”*<sup>1</sup>. Thực hiện chủ trương, chính sách của Thành phố; căn cứ thực trạng và nhu cầu trên địa bàn xã, để đáp ứng được nhu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của xã trong giai đoạn mới, Ủy ban nhân dân xã Nam Phù xây dựng Đề án *“Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo Xã Nam Phù giai đoạn 2025–2030”* là rất cần thiết, là một trong những nhiệm vụ quan trọng thực hiện nội dung đột phá chiến lược *“tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo ...”*.

<sup>1</sup> Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

## II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Luật Giáo dục ngày 14/6/2019.
2. Luật Thủ đô ngày 28/6/2024.
3. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
4. Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ XVIII của Đảng bộ thành phố Hà Nội.
5. Nghị quyết Đại hội Đại biểu lần thứ I của Đảng bộ xã Nam Phù nhiệm kỳ 2025-2030..
6. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
7. Các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo số 17/2018/TT- BGDDT ngày 22/8/2018 về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; số 18/2018/TT- BGDDT ngày 22/8/2018 về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 19/2018/TT- BGDDT ngày 22/8/2018 về ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông; số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 về việc ban hành Điều lệ trường tiểu học; số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về việc ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ GD&ĐT Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GD&ĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực GD&ĐT.
8. Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị “Về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”.
9. Công văn số 3465/SGDDT-GDMN ngày 03/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2025 – 2026.
10. Công văn số 3526/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 – 2026.
11. Công văn số 3559/SĐĐT-GDTrH ngày 08/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 cấp trung học cơ sở.

## **Phần thứ hai**

### **ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG**

#### **I. NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT**

##### **1. Về công tác lãnh đạo chỉ đạo**

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, bám sát các chương trình, nghị quyết của Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã chỉ đạo sát sao, quyết liệt và toàn diện đối với phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng ban chuyên môn của xã, các nhà trường và huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị đối với công tác giáo dục.

##### **2. Quy mô mạng lưới trường lớp; Công tác đầu tư cơ sở vật chất và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

###### **2.1. Quy mô phát triển**

Ủy ban nhân dân (UBND) các xã cũ đã triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm, nhiều trường học được xây dựng mới đồng bộ, nhiều đơn nguyên phòng học, phòng chức năng được đầu tư xây mới, đặc biệt là trang thiết bị dạy học, các phòng bộ môn đã được trang bị đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, đạt tiêu chuẩn trường học đạt chuẩn quốc gia. Đến nay hệ thống trường học trên địa bàn ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn. Cơ sở vật chất (CSVC) mạng lưới trường lớp của xã ngày càng phát triển và trang bị đầy đủ hệ thống chiếu sáng, công trình nước sạch và công trình vệ sinh đảm bảo đúng quy chuẩn của Thành phố. Toàn xã Nam Phù hiện có **21** cơ sở mầm non, TH, THCS (gồm: **15** trường công lập: **07** trường MN, **04** trường TH, **04** trường THCS) và **06** nhóm trẻ tư thục. Cơ sở giáo dục các cấp của xã với **286** lớp, **9.545** học sinh, **327** phòng học; trong đó: Công lập có tổng số **268** lớp, **9.243** học sinh; Tư thục gồm **18** lớp, **302** trẻ.

Mạng lưới các trường học phân bố đều, đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân trên địa bàn xã.

###### **2.2. Cơ sở vật chất nhà trường**

Trong những năm gần đây, cơ sở vật chất các nhà trường được Huyện cũ và các xã cũ đặc biệt quan tâm; trang thiết bị được nâng cấp, đầu tư theo hướng đồng bộ, đạt chuẩn, hiện đại đáp ứng đủ nhu cầu dạy - học; khung cảnh sư phạm khang trang, sạch đẹp hơn.

Xã Nam Phù có tổng diện tích trường học là **120.932m<sup>2</sup>**. Toàn xã có **11/15** trường đủ diện tích đạt chuẩn Quốc gia chiếm **73,3%**, trong đó có **04** trường thừa diện tích so với tiêu chuẩn.

**100%** các trường được trang bị đồng bộ hệ thống trang thiết bị CNTT; các trường tổ chức bán trú đều có hệ thống bếp ăn bán trú được cấp chứng nhận vệ sinh an toàn thực phẩm. Việc ứng dụng CNTT được các nhà trường quan tâm, đầu tư, sử dụng hiệu quả trong quản lý, chỉ đạo, điều hành, trong giảng dạy của giáo viên, trong học tập của học sinh và trong chăm sóc nuôi dưỡng trẻ.

Từ năm 2022 đến nay, xã Nam Phù được xây mới **02** trường mới là THCS Vạn Phúc và Tiểu học Tạ Hoàng Cơ. Năm học 2024-2025, trường Mầm non A Đông Mỹ tiến hành xây mới **01** dãy nhà.

Trên địa bàn xã có **16** phòng tin học, **11** phòng STEM, **10** phòng thể chất, **13** thư viện đạt chuẩn chất lượng. Tổng số máy tính phòng học tin học của các

nhà trường là **494** máy, trong đó có **339** máy có cấu hình tốt phục vụ cho học tập, chiếm **68.2%**. **100%** nhà trường phủ sóng wifi.

### **2.3. Trường đạt chuẩn quốc gia**

Tính đến năm học 2025 - 2026, số trường công lập đạt chuẩn Quốc gia ở 3 cấp học là **14/15** trường, đạt **93,75%**; trong đó cấp học mầm non có **07/07** trường đạt **100%**; cấp tiểu học có **03/04** trường đạt **75%**; cấp THCS có **04/04** trường đạt **100%**. Toàn xã duy nhất có trường Tiểu học Vạn Phúc hiện do thiếu một số chỉ tiêu từ trước nên chưa đạt chuẩn.

#### **\*Nguyên nhân của những kết quả**

Sự quan tâm, hướng dẫn, chỉ đạo sát sao về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở GD&ĐT Hà Nội; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời sát sao của chính quyền huyện, xã cũ và cả hệ thống chính trị xã Nam Phù mới thành lập.

Sự phối hợp tích cực trong thực hiện nhiệm vụ của các phòng ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương và sự ủng hộ, đồng thuận của các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân trong xã.

Công tác tham mưu chủ động, kịp thời của phòng Văn hóa – Xã hội xã.

### **3. Khó khăn**

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ngành GD&ĐT xã cũng gặp không ít khó khăn, cụ thể :

Trên địa bàn, dân cư phát triển nhanh gây áp lực quá tải về số học sinh/lớp, số lớp/trường, thiếu phòng học cho các nhà trường. Bên cạnh đó việc thiếu các phòng chức năng như phòng tin học ở một số trường như THCS Đông Mỹ, Mầm non A Vạn Phúc, Mầm non B Vạn Phúc, Mầm non A Liên Ninh. Các phòng STEM, thư viện, phòng thể chất còn hạn chế hay kém chất lượng ở một số trường.

Cơ sở vật chất ở một số trường như Mầm non B Vạn Phúc, Mầm non B Ngũ Hiệp, Tiểu học Vạn Phúc,...đã xuống cấp trầm trọng. Tuy nhiên hiện nay các trường vẫn sử dụng và duy trì, chờ thời điểm có kế hoạch sửa chữa, cải tạo hoặc xây mới.

Trường THCS Vạn Phúc sau khi được xây mới vào năm 2023 thì dôi dư 01 điểm trường đã bị xuống cấp, tạm thời để không, chưa khai thác sử dụng, dự kiến bàn giao lại cho trường Tiểu học Vạn Phúc tiếp nhận, sử dụng theo quy định. UBND xã Nam Phù đã ban hành Quyết định 877/QĐ-UBND ngày 07/11/2025 Về việc điều chuyển nguyên trạng tài sản là cơ sở nhà, đất của trường THCS Vạn Phúc tại thôn 1 Vạn Phúc, xã Nam Phù sang trường Tiểu học Vạn Phúc quản lý, sử dụng, các đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thi hành Quyết định đang nghiên cứu thực hiện thủ tục, quy trình bàn giao cơ sở vật chất điểm trường dôi dư cho trường Tiểu học Vạn Phúc để triển khai dự án nâng cấp, mở rộng trường.

Thống kê hiện nay xã có **678** máy tính phục vụ cho cả giáo viên và học sinh tại các nhà trường, trong đó có **75** máy tính cấu hình thấp, chất lượng kém; **80** máy tính hỏng không còn khả năng sử dụng. Tổng số máy tính chậm kém, hư hỏng chiếm **22.9%** trên tổng số máy.

Một số trường có nhiều điểm lẻ, gây khó khăn trong việc quản lý, chỉ đạo và tổ chức các hoạt động dạy và học.

Tính đến mốc thời gian khi toàn xã phải công nhận lại đồng bộ các trường đã đạt chuẩn Quốc gia theo quy định (5 năm). Cơ sở vật chất một số trường đạt chuẩn

đã xuống cấp, tỷ lệ diện tích sử dụng không đảm bảo tiêu chí trường đạt chuẩn mới, nguy cơ khó duy trì được trường đạt chuẩn quốc gia.

#### **4. Đánh giá chung**

Trong những năm gần đây, bao gồm cả trước và sau thời điểm thành lập đơn vị hành chính mới, ngành GD&ĐT xã Nam Phù đã phát triển từng bước vững chắc, mạng lưới trường, lớp được mở rộng đúng quy hoạch; cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng học tập tối thiểu và hiện đại được tăng cường đầu tư; cơ sở hạ tầng CNTT được đầu tư đồng bộ. Khung cảnh sư phạm các trường ngày càng khang trang hiện đại.

### **II. HẠN CHẾ**

1. Công tác lãnh đạo chỉ đạo: Sau khi được hình thành và đi vào hoạt động từ 01/7/2025, UBND Xã đã tiếp nhận và được giao làm chủ đầu tư các dự án đầu tư công theo các Quyết định: số 3339/QĐ-UBND ngày 27/6/2025, số 4873/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 và số 5064/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của UBND thành phố Hà Nội. Trong thời gian 4 tháng hoạt động, Xã chưa triển khai được nhiều thủ tục đầu tư của các dự án dở dang, trong đó có các dự án trường học (Nâng cấp trường mầm non A Liên Ninh, Cải tạo, nâng cấp trường tiểu học Vạn Phúc), chưa có nguồn lực để đầu tư cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất các trường học đang bị xuống cấp.

2. Số học sinh/lớp, số lớp/trường ở một số trường cao hơn so với quy định của ngành, ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục toàn diện gây áp lực cho các nhà trường trong kỳ tuyển sinh. Hiện tại, một số trường thiếu phòng học, phòng chức năng. Công tác duy trì trường đạt chuẩn quốc gia sẽ gặp khó khăn trong thời gian tới.

2. Hoạt động giáo dục thể chất và các hoạt động ngoại khóa của một số nhà trường còn gặp khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất.

3. Cảnh quan môi trường chiếu sáng, cây xanh, trang thiết bị vui chơi, TDTT ngoài trời chưa đáp ứng được yêu cầu.

4. Việc huy động các nguồn vốn xã hội hóa đầu tư nguồn lực cho giáo dục trong xã và các nhà trường còn hạn chế.

#### **\*Nguyên nhân của những hạn chế:**

Từ ngày 20/3/2025, đảng viên sinh con thứ ba sẽ không còn bị xem xét xử lý kỷ luật<sup>2</sup>, sự điều chỉnh này có tác động không nhỏ đến cơ cấu dân số, cho thấy sự thay đổi trong chính sách dân số làm gia tăng khả năng gây áp lực quá tải về số học sinh/lớp, số lớp/trường, thiếu phòng học chức năng cho các nhà trường, khó khăn trong việc duy trì trường chuẩn Quốc gia.

Đôi lúc việc chỉ đạo còn thiếu quyết liệt; Thành phố phân cấp cho cấp xã đầu tư các trường học do xã quản lý tuy nhiên nguồn thu ngân sách xã còn rất nhiều khó khăn, khó đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư về duy trì, nâng cao cơ sở vật chất trường học đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia.

Quỹ đất dành cho giáo dục còn khó khăn, nhiều trường mầm non xây dựng trước đây có diện tích và quy mô nhỏ.

<sup>2</sup> Hướng dẫn số 15-HD/UBKTTW của Ủy ban Kiểm tra Trung ương ngày 20/3/2025.

Chưa phát huy hết tiềm năng thế mạnh của các tổ chức xã hội trong công tác giáo dục.

Nguồn kinh phí đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn hạn hẹp, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục.

Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý vẫn còn thiếu so với định biên, áp lực công việc cao, chưa đồng đều về trình độ chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của phụ huynh và cộng đồng về giáo dục toàn diện còn hạn chế.

### **Phần thứ ba**

## **MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CƠ SỞ VẬT CHẤT PHÁT TRIỂN NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO XÃ NAM PHÙ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030**

Xã Nam Phù được thành lập theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số các xã Đông Mỹ, Duyên Hà; phần lớn xã Vạn Phúc; một phần các xã Ngũ Hiệp, Liên Ninh, Duyên Thái và Ninh Sở (huyện Thường Tín). Xã có tổng diện tích tự nhiên 13,74 km<sup>2</sup>, quy mô 46.437 nhân khẩu. Việc hình thành xã trên cơ sở sáp nhập từ nhiều địa bàn có vị trí chiến lược đã tạo cho Nam Phù tiềm năng phát triển mạnh mẽ, đặc biệt khi nằm trong vùng phát triển đô thị trung tâm mở rộng của Thủ đô Hà Nội, giữ vai trò vùng đệm chuyển tiếp giữa khu đô thị trung tâm và khu vực ngoại thành. Từ tầm vóc và ý nghĩa đó, mục tiêu giáo dục và đào tạo của địa phương phải thực sự đổi mới và tạo bước phát triển mạnh, từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển. Ngành GD&ĐT xã Nam Phù có những thuận lợi cơ bản nhưng cũng đang đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Trong những năm qua, Cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến xã cũ đều rất quan tâm đến sự nghiệp GD&ĐT và hiện nay cả hệ thống chính trị của đơn vị hành chính mới xã Nam Phù cũng coi “giáo dục là quốc sách hàng đầu”; kinh tế của xã duy trì tăng trưởng; thu nhập của người dân tăng, thuận lợi cho việc huy động các nguồn lực đầu tư GD&ĐT; trong bối cảnh công cuộc đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, hội nhập quốc tế đang diễn ra mạnh mẽ, với sự chỉ đạo sát sao về chuyên môn của Sở GD&ĐT Hà Nội, ngành GD&ĐT xã Nam Phù có nhiều cơ hội để tiếp cận nền giáo dục tiên tiến, hiện đại, ứng dụng khoa học công nghệ và vận dụng những cơ chế chính sách mới để tiếp tục phát triển toàn diện, vững chắc, có sự đột phá và những điểm mới. Tuy nhiên do giáo dục liên quan đến mọi mặt đời sống xã hội nên sẽ phức tạp và rất khó khăn. Kinh tế xã hội phát triển, đời sống nhân dân được nâng lên đòi hỏi ngành GD&ĐT xã nhất thiết phải có những mô hình giáo dục mới đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhân dân; tác động tiêu cực của kinh tế thị trường và các vấn đề xã hội dễ làm phát sinh những vấn đề phức tạp tác động đến môi trường giáo dục; dân số cơ học trên địa bàn xã tăng nhanh tạo áp lực về đầu tư CSVC trường lớp; quỹ đất dành cho phát triển giáo dục còn hạn chế.

Mặt khác, để đáp ứng mục tiêu “đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”<sup>3</sup>, ngành GD&ĐT xã Nam Phù phải có lộ trình chuẩn bị những điều kiện thiết yếu để đáp ứng nhanh chóng việc đổi mới theo phương châm phát triển: “**Chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá, dân chủ hoá và hội nhập quốc tế**”.

### **I. Dự báo tình hình**

Trong thời gian qua, cơ sở vật chất, mạng lưới, quy mô trường lớp đã phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên toàn xã, chất lượng giáo dục và đào tạo phát triển rõ nét. Song tốc độ gia tăng dân số nhanh dẫn đến số HS các trường học trên địa bàn đều tăng nhanh theo hàng năm gây quá tải cho một số trường MN, TH trên địa bàn.

Hiện nay, dân số toàn xã là **46.437** người, dựa trên tình hình thực tiễn với sự thay đổi của các chính sách dân số cũng như sự tác động của đô thị hóa, chất lượng đời sống được nâng cao, một kịch bản vượt mức khi tỷ lệ sinh cao dự báo dân số toàn xã theo tốc độ gia tăng dân số tự nhiên đến năm 2030 là xấp xỉ **49.291** người (**tăng 1.2%/năm**). Dự kiến giai đoạn tới, cùng với việc tập trung đầu tư xây dựng xã Nam Phù mới, tốc độ đô thị hóa trên địa bàn xã sẽ diễn ra nhanh. Nam Phù chuẩn bị đón làn sóng đầu tư hạ tầng kỹ thuật với quy mô lớn, hiện đại với các dự án Thành phố thể thao Olympic, Đại lộ sông Hồng, Cầu Ngọc Hồi... hình thành các vùng tập trung dân cư. Do đó khi các dự án theo quy hoạch hoàn thành trong giai đoạn 2025-2035, tốc độ gia tăng dân số cơ học trên địa bàn xã sẽ tăng nhanh, dân số toàn xã có thể tăng lên **1,1 - 1,3 lần** số dự kiến trên, cụ thể: đến năm 2035 dân số có thể chạm ngưỡng **64.078 người**. Như vậy giai đoạn 2025-2035 dân số toàn xã sẽ tăng từ **1,4 lần** so với dân số hiện tại dẫn đến số học sinh trong độ tuổi đến trường (MN, TH, THCS) trên địa bàn cũng tăng nhanh trong giai đoạn tới dẫn đến nhu cầu trường học, lớp học tăng cao; dự kiến đến năm học 2026-2027 số trẻ MN trong các trường, nhóm lớp tự thực chiếm **35%**.

Điều này dẫn đến sự quá tải về nhu cầu trường học, lớp học; Số trường học, lớp học hiện nay trên địa bàn xã không thể đáp ứng kịp nhu cầu hiện tại cũng như trong giai đoạn 2025-2030 và các năm tiếp theo. Hơn nữa, toàn xã hiện có **14/15** trường, đạt tỉ lệ **93,3%** trường đạt chuẩn Quốc gia (QG) cần duy trì các tiêu chí trường học đạt chuẩn QG, trong đó có tiêu chí về CSVC cần đảm bảo số m<sup>2</sup>/HS, số HS/lớp, số phòng học chức năng, số lớp/trường, số điểm trường/trường; theo chỉ tiêu Kế hoạch cũng trong giai đoạn này công nhận mới **01** trường học đạt chuẩn Quốc gia (Tiểu học Vạn Phúc), công nhận lại **14** trường đạt chuẩn quốc gia. Vì vậy, cần tiếp tục tăng cường mở rộng, cải tạo nâng cấp, xây mới trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa trường học, lớp học, mô hình trường học điện tử với lớp học thông minh để tăng cường quy mô, mạng lưới trường, lớp khang trang, hiện đại đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân trên toàn xã, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế, xã hội theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030.

### **II. Mục tiêu**

<sup>3</sup>Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị “Về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”

Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa trường học, lớp học, phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp nhằm đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập, trong đó tập trung xây dựng, duy trì và nâng cao trường học đạt chuẩn Quốc gia, xây mới **02** trường Tiểu học và THCS, phát triển tối thiểu **03** trường chất lượng cao, **06** trường đạt mô hình trường học điện tử; đến năm 2030, nền GD&ĐT xã Nam Phù với cơ sở vật chất trường học khang trang, sáng - xanh - sạch - đẹp, trang thiết bị dạy học hiện đại, tiếp cận và hội nhập quốc tế đáp ứng nhu cầu học tập của người dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I.

### III. Một số chỉ tiêu cơ bản

Chỉ tiêu dự kiến triển khai **13** dự án cải tạo, sửa chữa, nâng cấp và xây mới của cả 3 cấp học trong giai đoạn 2026-2030 với tổng mức đầu tư dự kiến của các dự án khoảng **1.140 tỷ 051 triệu đồng**, nghiên cứu quy hoạch, bổ sung xây dựng sân chơi, sân tập, sân bóng đá mini cỏ nhân tạo cho các nhà trường có đủ diện tích; khảo sát chỉnh trang lại cảnh quan, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, lắp đặt dụng cụ TDDT ngoài trời...; bố trí mặt bằng kêu gọi lắp máy bán hàng tự động, đảm bảo giữ gìn vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường trong và ngoài nhà trường; duy trì và nâng cao tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia.

Cụ thể:

#### 1. Giáo dục mầm non

Cải tạo sửa chữa **06** trường học mầm non: Mầm non B Ngũ Hiệp, Mầm non A Liên Ninh, Mầm non A Vạn Phúc, Mầm non B Vạn Phúc vào năm 2026; Mầm non B Đông Mỹ và Mầm non Duyên Hà vào năm 2027 với tổng mức đầu tư **243 tỷ 314 triệu đồng**

Đầu tư mới, đầu tư bổ sung cho 100% trường mầm non đảm bảo có phòng máy tính cho trẻ. Khuyến khích các nhà trường có thư viện mầm non theo Luật Thư viện ngày 21/11/2019.

Tỷ lệ trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 100%, đồng bộ đồ dùng thiết bị, học liệu phù hợp địa phương và hiện đại, trong đó ít nhất 20% các trường được rà soát lập dự án chỉnh trang lại cảnh quan, hệ thống chiếu sáng, cây xanh, lắp đặt dụng cụ TDDT,... trang bị hệ thống bếp ăn bán trú của trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

**Phân đầu xây dựng 01 trường Chất lượng cao đến năm 2030<sup>4</sup>.**

#### 2. Giáo dục tiểu học

Cải tạo sửa chữa **03** trường: Tiểu học Vạn Phúc, Tiểu học Đông Mỹ vào năm 2026; Tiểu học Duyên Hà vào năm 2027 và xây mới **01** trường Tiểu học Việt Yên vào năm 2028 với tổng mức đầu tư **527 tỷ 839 triệu đồng**.

**02** trường đạt mô hình trường học điện tử năm 2028<sup>5</sup>; đối với các trường còn lại phân đầu vào năm 2030.

**Phân đầu xây dựng 01 trường Chất lượng cao đến năm 2030<sup>6</sup>.**

Tỷ lệ trường tiểu học công lập chuẩn quốc gia đạt 100% trở lên.

<sup>4</sup> Trường Mầm non B Đông Mỹ.

<sup>5</sup> Trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ và Tiểu học Đông Mỹ.

<sup>6</sup> Trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ.

### 3. Giáo dục trung học cơ sở

Cải tạo sửa chữa trường THCS Duyên Hà vào năm 2026, THCS Đông Mỹ vào năm 2027 và xây mới 01 trường THCS Nội Am – Thọ Am năm 2028 với tổng mức đầu tư **368 tỷ 898 triệu đồng**

**04 trường học đạt mô hình trường học điện tử đến năm 2028<sup>7</sup>.**

100% các trường được rà soát lập dự án cải tạo chỉnh trang cảnh quan môi trường chiếu sáng sân chơi, dụng cụ TDTT, sân bóng đá mini...

Tỷ lệ trường THCS công lập chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt 100% trở lên.

**Phấn đấu xây dựng tối thiểu 01 trường Chất lượng cao đến năm 2030<sup>8</sup>.**

### IV. Phân kỳ đầu tư

#### 1. Dự toán kinh phí thực hiện Đề án (Theo kế hoạch đầu tư công trung hạn của xã)

Tổng mức đầu tư dự kiến để thực hiện các 13 dự án xây mới, cải tạo nâng cấp, mở rộng, đầu tư trang thiết bị xây dựng các mô hình trường học khoảng **1.140 tỷ 051 triệu đồng** dự kiến thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

#### 2. Phân kỳ đầu tư giai đoạn 2025-2030 dự kiến như sau

- Năm 2025: khảo sát nhu cầu đầu tư
- Năm 2026: bắt đầu triển khai 07 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng **491 tỷ 451 triệu đồng**;
- Năm 2027: bắt đầu triển khai 04 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng **71 tỷ đồng**;
- Năm 2028: bắt đầu triển khai 02 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến khoảng **577 tỷ 600 triệu đồng** và dự kiến hoàn thành sau năm 2030.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

Trên cơ sở kết quả thực hiện thu ngân sách xã hàng năm, xã sẽ cân đối bố trí kế hoạch vốn cho các dự án đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó ưu tiên các dự án cần thiết, cấp bách để kịp thời đáp ứng nhu cầu về CSVC phục vụ tốt công tác dạy và học trên địa bàn.

### V. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

#### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Sau khi HĐND xã thông qua Đề án, UBND xã sẽ xây dựng các kế hoạch tổ chức thực hiện theo từng nhóm giải pháp; phân công phân rõ chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban, đơn vị; hàng năm sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh chỉ tiêu và biện pháp phù hợp với tình hình thực tế.

Tổ chức hội nghị quán triệt tuyên truyền sự cần thiết xây dựng và thực hiện Đề án “*Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo Xã Nam Phù giai đoạn 2025–2030*”; nâng cao nhận thức trách nhiệm, huy động sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, ban, ngành đoàn thể và các tổ chức chính trị- xã hội, đặc biệt là đội ngũ công chức, cán bộ quản lý, viên chức giáo dục trong tổ chức thực hiện Đề án góp phần đổi mới giáo dục và đào tạo xã.

<sup>7</sup> Trường THCS Vạn Phúc, Ngũ Hiệp, Duyên Hà và Đông Mỹ.

<sup>8</sup> Trường THCS Vạn Phúc.

Tổ chức các buổi trao đổi lấy ý kiến đóng góp của các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân hiến kế cho ngành giáo dục và đào tạo xã; tọa đàm giữa Lãnh đạo xã với đại diện cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và đại diện cha mẹ học sinh các nhà trường trên địa bàn về thực hiện Đề án.

Chỉ đạo thực hiện đồng bộ các nhóm giải pháp; trong đó tập trung quyết liệt tháo gỡ các vấn đề khó, mới như: quỹ đất xây dựng trường lớp; công tác giải phóng mặt bằng; giảm sĩ số học sinh/lớp, số lớp/trường; trường chất lượng cao, trường phổ thông liên cấp tiên tiến, hiện đại, mô hình trường học điện tử, trường học tự chủ ... và xử lý triệt để các tình huống phát sinh (nếu có).

Cân đối nguồn lực đầu tư, tập trung xây dựng cơ sở vật chất trường lớp hiện đại; nâng cao chất lượng đầu tư, quản lý đầu tư, khai thác cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học.

Quan tâm chỉ đạo công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học, công tác vệ sinh, xây dựng khuôn viên nhà trường luôn “*sáng - xanh - sạch - đẹp*”.

Chủ động tham mưu Thành phố và tham vấn các Sở, Ngành tạo điều kiện các cơ chế đặc thù để phát triển giáo dục, tăng cường kêu gọi xã hội hóa giáo dục.

## **2. Tập trung nguồn lực đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ chuẩn hóa, hiện đại hóa**

Tích cực chủ động đề xuất tham mưu Thành phố thực hiện đúng quy hoạch sử dụng đất, dành quỹ đất xây dựng trường học công lập; đảm bảo cơ bản đủ diện tích đất cho việc xây dựng trường học mới (nếu có); Yêu cầu các chủ đầu tư xây dựng dự án đô thị, chung cư trên địa bàn xã phải dành quỹ đất phù hợp để xây dựng trường học. UBND xã sẽ giám sát chặt chẽ việc triển khai dự án đúng kế hoạch, theo cam kết ban đầu của các chủ đầu tư.

Tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch mạng lưới trường học phù hợp với nhu cầu thực tế; ưu tiên chọn vị trí tốt nhất, đẹp nhất, thuận tiện nhất, ít vướng mắc về công tác giải phóng mặt bằng để bố trí trường học; phấn đấu xây dựng 02 trường học chất lượng cao phát triển giáo dục mũi nhọn. Đồng thời thực hiện xây dựng thêm các khối phòng học mới và cải tạo, sửa chữa, nâng cấp bổ sung thêm các phòng học, phòng chức năng cho các trường giảm dần số học sinh/lớp, số lớp/trường để không vượt quá quy định chuẩn của từng cấp học.

Quan tâm dành nguồn vốn đầu tư xây dựng các công trình, dự án giáo dục, đào tạo từ ngân sách xã; tăng cường cơ sở vật chất trường học theo hướng hiện đại trên nguyên tắc đầu tư hiện đại, tập trung, dứt điểm và không dàn trải. Quản lý cấp phát vốn đầu tư theo quy hoạch, kế hoạch, theo từng dự án cụ thể, tập trung trong từng thời điểm cụ thể; giám sát chặt chẽ việc thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và sự phối hợp giữa các cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và đơn vị đầu tư, thi công.

Đầu tư xây dựng 100% các trường đạt chuẩn quốc gia, hoàn thành và vượt chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã và Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030; chỉ đạo đảm bảo tiến độ đầu tư trang thiết bị đối với các trường xây dựng mới trường đạt chuẩn quốc gia của từng năm và các trường trong diện rà soát đề nghị Thành phố thẩm định và công nhận lại đạt chuẩn Quốc gia.

Thực hiện nghiêm quy trình công tác đầu tư xây dựng cơ bản; đầu tư bổ sung trang thiết bị công nghệ thông tin đồng bộ; thư viện trường học; trang thiết bị dạy học phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo chương trình sách giáo khoa mới; đảm bảo cấp đủ ngân sách cho hoạt động chuyên môn đối với các trường học công lập trên địa bàn theo hướng đạt chuẩn và từng bước hiện đại hóa.

Đôn đốc tiến độ thực hiện thi công dự án trường MN, TH và THCS chất lượng cao, mô hình trường học điện tử và các dự án xây mới, cải tạo nâng cấp, mở rộng, cải tạo sửa chữa chống xuống cấp trường lớp theo từng năm đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng kịp thời năm học mới.

Thí điểm xây dựng hệ thống thư viện điện tử dùng chung và kết nối giữa các trường trong xã; xây dựng một số phòng thí nghiệm hiện đại, phòng học bộ môn ở các trường chất lượng cao TH, THCS.

### **3. Tiếp tục đổi mới phương thức quản lý**

Thực hiện tốt việc phân cấp, phân quyền trong quản lý; coi trọng quản lý chất lượng và hiệu quả. Tăng quyền tự chủ, trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục về tài chính và trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ của mỗi nhà trường; phát huy dân chủ rộng rãi trong công tác giáo dục; thực hiện việc đổi mới trong toàn xã.

Phòng Văn hóa – Xã hội tiếp tục chủ động trong công việc, thực hiện tốt chức năng tham mưu quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã;

Các nhà trường tăng cường công tác cải cách hành chính; CBQL nhà trường phải có tinh thần chủ động đổi mới, có quyết tâm nâng cao chất lượng giáo dục; học hỏi, tìm tòi đặc biệt là phải tư duy để lựa chọn và mạnh dạn thực hiện đồng bộ các giải pháp phù hợp với nhà trường.

Tăng cường công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập và cơ sở có yếu tố nước ngoài (nếu có) trên địa bàn.

Công tác phối hợp giữa Phòng VHXXH với các phòng, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, các đơn vị, các thôn và các nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ GD&ĐT cần chủ động, kịp thời; duy trì giao ban định kỳ, cải tiến công tác họp và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh về công tác CSVC trường học.

Xây dựng và ban hành Quy chế quản lý, khai thác sử dụng cơ sở vật chất – hạ tầng CNTT của trường học đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí. Nâng cao trách nhiệm quản lý cơ sở vật chất, khai thác sử dụng trang thiết bị của các nhà trường; đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục.

**4. Xây dựng Kế hoạch phân bổ nguồn vốn ngân sách theo giai đoạn và hàng năm**, bố trí đủ nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, đồng bộ; thực hiện các dự án đã được phê duyệt đảm bảo đúng tiến độ, giám sát và đôn đốc chất lượng công trình.

**5. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên** để đủ khả năng tiếp nhận, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị dạy học hiện đại, xây dựng trường học chất lượng cao, mô hình trường học điện tử, trường học tiên tiến, hiện đại.

**6. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ để xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện nội dung đề án, đảm bảo tiến độ.**

**7. Nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các nhà trường** để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định rõ quyền và trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ đề án. Công khai minh bạch về tài chính, giám sát chặt chẽ việc sử dụng nguồn kinh phí. Nâng cao trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, phụ huynh, học sinh của các nhà trường.

**8. Khuyến khích xã hội hóa giáo dục**

Huy động sự tham gia của toàn xã hội để tăng nguồn đầu tư cơ sở vật chất và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục - đào tạo. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức và người dân đầu tư phát triển các loại hình giáo dục ngoài công lập chất lượng cao và liên kết giáo dục quốc tế.

**9. Đa dạng hóa các loại hình trường lớp, mô hình học tập** để đáp ứng nhu cầu và nguyện vọng học tập của nhân dân, góp phần xây dựng xã hội học tập. Huy động các nguồn lực xã hội xây dựng các trường chất lượng cao. Tạo điều kiện cho các trường học ngoài công lập và các cơ sở giáo dục mầm non tự thực thành lập song song với việc tăng cường công tác quản lý nhà nước nhằm giảm áp lực cho hệ thống trường công lập, đáp ứng nhu cầu học tập cho con em nhân dân trên địa bàn xã.

**10. Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Đề án** theo định kỳ hằng năm và kết thúc giai đoạn 2025-2030.

## **Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Lãnh đạo UBND xã**

Giao đồng chí Phó chủ tịch UBND xã phụ trách khối Văn hóa - Xã hội trực tiếp chỉ đạo tổ chức thực hiện Đề án "*Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo Xã Nam Phú giai đoạn 2025-2030*".

**2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã**

Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị chức năng thuộc UBND xã; các tổ chức, đơn vị tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án.

Chỉ đạo các nhà trường phối hợp với địa phương rà soát và dự báo tình hình gia tăng dân số, nhu cầu trường học, lớp học để đề xuất UBND xã đầu tư hàng năm và giai đoạn 2025-2030.

Chủ trì, tham mưu đề xuất kịp thời UBND xã kế hoạch nhân sự ngành giai đoạn 2025-2030. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã xây dựng và thực hiện phương án tách trường đảm bảo theo quy định.

Phối hợp với các phòng, ban liên quan tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, báo cáo và tham mưu UBND xã dự án đầu tư xây mới, cải tạo nâng cấp và cải tạo sửa chữa chống xuống cấp, đầu tư bổ sung trang thiết bị dạy học để duy trì, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, trường học chất lượng cao.

Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn công tác quản lý, bảo quản, sử dụng hiệu quả trang thiết bị dạy học hiện đại và cơ sở vật chất của đơn vị.

Thực hiện quản lý nhà nước và hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông của xã tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Đề án.

### **3. Các phòng ban chuyên môn thuộc UBND xã**

#### **3.1. Phòng Kinh tế xã**

Chủ trì phối hợp các phòng, ban liên quan tiến hành khảo sát, đề xuất báo cáo xã huyện cân đối bố trí ngân sách và xây dựng phương án phân bổ kinh phí cho phát triển GD&ĐT; kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng trường học mới; đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia phù hợp với quy hoạch, nhu cầu phát triển giáo dục của xã.

Hướng dẫn, kiểm tra các trường về công tác quản lý thu chi tài chính ngân sách; quản lý, sử dụng, bảo trì các tài sản trong trường học theo đúng quy định.

#### **3.2. Ban Quản lý dự án đầu tư – hạ tầng xã**

Chủ trì tham mưu UBND xã về quỹ đất xây dựng trường lớp theo quy hoạch đã được phê duyệt; chủ động phối hợp với các phòng ban liên quan bám sát các Sở, Ngành để trình UBND Thành phố phê duyệt các khu đất để xây dựng thêm các trường học công lập.

Tham mưu với UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kiến trúc, quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp, cơ sở vật chất, xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng và cải tạo cơ sở vật chất các trường học phù hợp quy định. Kiểm tra giám sát tiến độ và chất lượng các dự án trường học.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các bước tiến hành đầu tư các dự án cơ sở vật chất trường học, quản lý và giám sát các công trình xây dựng trường học đảm bảo đúng tiêu chuẩn, đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ thực hiện Đề án, dự án.

#### **3.3. Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao xã**

Tuyên truyền về nội dung Đề án trên hệ thống phát thanh về công tác xã hội hóa đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học trong các nhà trường.

#### **3.4. Công An xã**

Chủ động xây dựng và thực hiện tốt các phương án phòng chống cháy nổ; có biện pháp yêu cầu khắc phục ngay đối với các tồn tại tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ tại các trường học.

### **4. Các trường học trên địa bàn xã**

Căn cứ Đề án và nhiệm vụ trọng tâm của Phòng Văn hóa – Xã hội, kế hoạch của UBND xã trong từng năm học, xây dựng kế hoạch phát triển của đơn vị, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ về lộ trình và kế hoạch; đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và những giải pháp phấn đấu đạt trường chuẩn Quốc gia, xây dựng mô hình trường học điện tử, trường học chất lượng cao, trường phổ thông liên cấp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, công tác xã hội hóa giáo dục; quản lý, bảo quản và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trường học. Chủ động, kịp thời báo cáo, đề xuất với phòng VH-XH, UBND xã những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

**5. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị xã hội trên toàn xã** phối hợp UBND xã, các nhà trường và các thôn tiếp tục tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục; vận động, kêu gọi các tổ chức, cá nhân tiếp tục tham gia hỗ trợ, động viên, tạo điều kiện để thực hiện tốt Đề án.

**Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã:** Theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chủ động, tích cực tham gia tuyên truyền, giám sát việc thực hiện Đề án của UBND xã.

Đề án **“Xây dựng, nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất ngành Giáo dục và Đào tạo Xã Nam Phú giai đoạn 2025–2030”** có tầm quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030 nhằm đổi mới căn bản, toàn diện ngành giáo dục và đào tạo trong những năm tiếp theo, góp phần tích cực vào việc phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân trên địa bàn xã. UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc xã, Hiệu trưởng các trường học thuộc xã cần nhận thức rõ, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm, hiệu quả nhiệm vụ được giao; trong quá trình thực hiện, hàng năm đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm, đề xuất, điều chỉnh cho phù hợp để đề án đạt hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Các đ/c PCT UBND xã;
- UB MTTQ và các Đoàn thể xã;
- Các phòng, ban, đơn vị có liên quan;
- Các trường học thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Huyền**

**PHỤ LỤC**  
**Các dự án đầu tư lĩnh vực giáo dục theo kế hoạch đầu tư công trung hạn**  
**của xã Nam Phù giai đoạn 2026 – 2030**

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Tên dự án	Số DA	Thời gian thực hiện dự kiến	Chủ trương/ Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Trường mầm non	Trường tiểu học	Trường THCS
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>13</b>			<b>1.140.051</b>	<b>243.314</b>	<b>527.839</b>	<b>368.898</b>
<b>I</b>	<b>Dự kiến năm 2026 bắt đầu triển khai</b>	<b>7</b>			<b>491.451</b>	<b>207.314</b>	<b>215.239</b>	<b>68.898</b>
1	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Vạn Phúc	1	2026-2028	5621/QĐ-UBND ngày 06/11/2024	140.036		140.036	
2	Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non B Ngũ Hiệp	1	2026-2028	16/NQ-HĐND ngày 05/7/2024	64.241	64.241		
3	Nâng cấp Trường mầm non A Liên Ninh	1	2026-2028	37/NQ-HĐND ngày 20/12/2019 & 22/NQ-HĐND ngày 21/8/2024	81.632	81.632		
4	Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non A Vạn Phúc, xã Nam Phù	1	2026-2028		31.441	31.441		
5	Cải tạo, nâng cấp Trường Tiểu học Đông Mỹ, xã Nam Phù	1	2026-2028		75.203		75.203	
6	Cải tạo, nâng cấp Trường THCS Duyên Hà, xã Nam Phù	1	2026-2028		68.898			68.898
7	Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non B Vạn Phúc, xã Nam Phù	1	2026-2028		30.000	30.000		
<b>II</b>	<b>Dự kiến năm 2027 bắt đầu triển khai</b>	<b>4</b>			<b>71.000</b>	<b>36.000</b>	<b>15.000</b>	<b>20.000</b>
1	Cải tạo, nâng cấp Trường mầm non B Đông Mỹ, xã Nam Phù	1	2027-2029		16.000	16.000		
2	Cải tạo, sửa chữa Trường mầm non Duyên Hà, xã Nam Phù	1	2027-2029		20.000	20.000		
3	Cải tạo, sửa chữa THCS Đông Mỹ	1	2027-2029		20.000			20.000

TT	Tên dự án	Số DA	Thời gian thực hiện dự kiến	Chủ trương/ Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Trường mầm non	Trường tiểu học	Trường THCS
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư			
4	Cải tạo, sửa chữa Tiểu học Duyên Hà	1	2027-2029		15.000		15.000	
<b>III</b>	<b>Dự kiến năm 2028 bắt đầu triển khai</b>	<b>2</b>			<b>577.600</b>	<b>0</b>	<b>297.600</b>	<b>280.000</b>
1	Xây mới trường tiểu học Việt Yên	1	2028-2031		297.600		297.600	
2	Xây mới trường THCS Nội Am-Thọ Am	1	2028-2031		280.000			280.000